

Số: 585/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 24 tháng 3 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao nhiệm vụ và kinh phí
thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia năm 2009

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 42/2002/QĐ-TTg ngày 19/3/2002 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý và điều hành các chương trình mục tiêu quốc gia; Quyết định số 1676/QĐ-TTg ngày 19/11/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2009; Thông tư liên tịch số 01/2003/TTLT/BKH-BTC ngày 6/01/2003 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Tài chính hướng dẫn việc quản lý và điều hành các chương trình mục tiêu quốc gia; Quyết định số 260/QĐ-BKH ngày 19/11/2008 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư phát triển thuộc ngân sách Nhà nước năm 2009;

Căn cứ Nghị quyết số 117/2008/NQ-HĐND của Hội đồng Nhân dân tỉnh khoá XIV kỳ họp thứ 10, kỳ họp thứ 12 về nhiệm vụ kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2009; Công văn số 19/CV-HĐND ngày 18/3/2009 của Thường trực Hội đồng Nhân dân tỉnh về việc thống nhất phân bổ nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia năm 2009;

Xét nội dung đề nghị của Liên ngành Kế hoạch và Đầu tư - Tài chính tại Tờ trình số 145/TTr-LN/KH-TC, ngày 12/02/2009;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Giao nhiệm vụ và kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia của tỉnh Hưng Yên năm 2009 cho các sở, ngành, UBND huyện, thành phố và các đơn vị (theo biểu đính kèm Quyết định này).

Điều 2: Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các đơn vị được giao nhiệm vụ và kinh phí căn cứ quy định hiện hành của Nhà nước, có trách nhiệm tổ chức thực hiện và quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục tiêu, đối tượng, nội dung, đảm bảo thời gian, tiến độ, hiệu quả; không để xảy ra thất thoát, lãng phí, thanh quyết toán theo đúng quy định.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành có liên quan hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh theo chức năng, thẩm quyền và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Riêng việc thực hiện các dự án: hỗ trợ thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở duy trì kết quả phổ cập tiểu học và hỗ trợ phổ cập giáo dục trung học; đổi mới chương trình giáo dục, sách giáo khoa và tài liệu giảng dạy; đào tạo cán bộ tin học, đưa tin học vào nhà trường; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo năm 2009, UBND tỉnh giao sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì tham mưu, phối hợp với các sở Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư lập dự toán chi tiết trình UBND tỉnh quyết định đảm bảo đúng quy định, danh mục, tiêu chuẩn chất lượng và sự đồng bộ của trang thiết bị, tránh tiêu cực, lãng phí và kịp thời phục vụ năm học 2009-2010.

Điều 3: Ông Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Văn hoá Thể thao và Du lịch, Lao động Thương binh và Xã hội, Công an; Tư pháp; Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị thực hiện dự án và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh;
- Như điều 3;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu VT; KTTH^T; VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Kim Loan

PHÂN BỐ VỐN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA TỈNH HƯNG YÊN NĂM 2009

(Kèm theo Quyết định số 585/QĐ-UBND ngày 24/13/2009 của UBND tỉnh Hưng Yên)

TT	Nội dung chương trình, dự án	KH năm 2009			Đơn vị thực hiện	
		Tổng số	Vốn ĐTPT	Vốn sự nghiệp		
	Tổng số các Chương trình MTQG: (Triệu đồng)	70.293	19.650	50.643		
I	Chương trình MTQG Giảm nghèo	1.432		1.432		
1	Dự án khuyến nông, lâm, ngư và phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề.	600		600	Chi cục Phát triển Nông thôn - Sở Nông nghiệp & PTNT	
1.1	Hỗ trợ phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề	400		400		
1.1.1	Xã Việt Hưng, huyện Văn Lâm	80		80		
1.1.2	Xã Hạ Lễ, huyện Ân Thi	80		80		
1.1.3	Xã Ngọc Long, huyện Yên Mỹ	80		80		
1.1.4	Xã Hồng Tiến, huyện Khoái Châu	80		80		
	Xã Minh Tiến, huyện Phù Cừ	80		80		
1.2	Hỗ Trợ đào tạo nghề truyền thống	200		200		
1.2.1	Xã Phương Chiểu, huyện Tiên Lữ	50		50		
1.2.2	Xã Bảo Khê, thành phố Hưng Yên	50		50		
1.2.3	Xã Phan Đình Phùng, huyện Mỹ Hào	50		50		
1.2.4	Xã Mai Động, huyện Kim Động	50		50		
2	Dự án dạy nghề cho người nghèo	540		540		Sở Lao động TB&XH
3	Dự án nâng cao năng lực giảm nghèo	292		292		
3.1	Đào tạo, tập huấn cán bộ làm công tác giảm nghèo	150		150	Sở Lao động TB&XH	
3.2	Hoạt động truyền thông, giám sát	82		82		
3.3	Trợ giúp pháp lý cho người nghèo	60		60	Sở Tư pháp	

TT	Nội dung chương trình, dự án	KH năm 2009			Đơn vị thực hiện
		Tổng số	Vốn ĐTPT	Vốn sự nghiệp	
II	Chương trình MTQG Dân số và KHHGD	7.961		7.961	Chi cục Dân số KHHGD
1	Dự án truyền thông, giáo dục, chuyển đổi hành vi	1.532		1.532	
2	Dự án nâng cao chất lượng dịch vụ KHHGD.	2.134		2.134	
3	Dự án đảm bảo hậu cần và đẩy mạnh tiếp thị xã hội các phương tiện tránh thai.	218		218	
4	Dự án nâng cao năng lực quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện chương trình.	2.061		2.061	
5	Dự án nâng cao chất lượng thông tin quản lý chuyên ngành dân số KHHGD.	608		608	
6	Dự án thử nghiệm, mở rộng một số mô hình, giải pháp can thiệp, góp phần nâng cao chất lượng dân số Việt Nam.	1.408		1.408	
III	Chương trình MTQG phòng, chống một số bệnh xã hội, bệnh dịch nguy hiểm và HIV/AIDS.	12.736	8.000	4.736	
1	Dự án phòng, chống bệnh lao	26		26	Bệnh viện Lao & BP
2	Dự án phòng, chống bệnh phong	142		142	Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh
3	Dự án phòng, chống bệnh sốt rét	158		158	
4	Dự án phòng chống HIV/AIDS (trong đó có chỉ xét nghiệm HIV khi tuyển quân)	1.755		1.755	
5	Dự án phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em	1.367		1.367	
5.1	Dự án phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em	1.056		1.056	Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh
5.2	Giám sát dinh dưỡng	311		311	Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh
6	Dự án bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng	760		760	Bệnh viện Tâm thần kinh
7	Dự án chăm sóc sức khỏe sinh sản	85		85	Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh
8	Dự án tiêm chủng mở rộng	360		360	Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh
9	Dự án kết hợp quân - dân y	83		83	Sở Y tế

TT	Nội dung chương trình, dự án	KH năm 2009			Đơn vị thực hiện
		Tổng số	Vốn ĐTPT	Vốn sự nghiệp	
10	Dự án đầu tư xây dựng trung tâm phòng chống HIV/AIDS.	5.000	5.000		Trung tâm phòng chống HIV/AIDS
11	Dự án đầu tư bệnh viện tâm thần kinh	3.000	3.000		Bệnh viện Tâm thần kinh
IV	Chương trình MTQG Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn	8.100	7.650	450	Trung tâm Nước sạch & VSMT tỉnh
1	Công trình chờ quyết toán	500	500		
1.1	<i>Trạm cấp nước xã Chỉ Đạo, huyện Văn Lâm; xã Bạch Sơn, huyện Mỹ Hào</i>	500	500		
2	Công trình chuyển tiếp	6.150	6.150		
2.1	<i>Trạm cấp nước xã Quang Hưng, huyện Phù Cừ</i>	2.750	2.750		
2.2	<i>Trạm cấp nước xã Bình Minh, huyện Khoái Châu</i>	3.400	3.400		
3	Chuẩn bị đầu tư	1.000	1.000		Giao Trung tâm Nước sạch & VSMT khảo sát địa điểm cụ thể trình UBND tỉnh quyết định theo quy định.
4	Sự nghiệp	450		450	Trung tâm Nước sạch & VSMT
4.1	<i>Tập huấn, truyền thông</i>	200		200	
4.2	<i>Hỗ trợ xây dựng hầm Biogas, cải tạo VSMTNT cho hộ gia đình chính sách, hộ nghèo</i>	250		250	
V	Chương trình MTQG về Văn hoá	5.675	4.000	1.675	Sở Văn hóa TT&DL quản lý, hướng dẫn
1	Dự án chống xuống cấp và tôn tạo di tích lịch sử	900		900	
1.1	<i>Di tích Đình Cù Tu, xã Xuân Trúc, huyện Ân Thi</i>	100		100	UBND xã Xuân Trúc
1.2	<i>Di tích Chùa Hiến, phường Hồng Châu, thành phố Hưng Yên</i>	100		100	UBND phường Hồng Châu
1.3	<i>Di tích Đình An Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động</i>	150		150	UBND xã Toàn Thắng
1.4	<i>Di tích Đình Đồng Chung, xã Việt Hưng, huyện Văn Lâm</i>	150		150	UBND xã Việt Hưng
1.5	<i>Di tích Đình Đồng Hạ, xã Đức Hợp, huyện Kim Động</i>	100		100	UBND xã Đức Hợp

TT	Nội dung chương trình, dự án	KH năm 2009			Đơn vị thực hiện
		Tổng số	Vốn ĐTPT	Vốn sự nghiệp	
1.6	Di tích Đền, Chùa Cầu Báu, Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang	100		100	UBND xã Vĩnh Khúc
1.7	Di tích Đình Nguyễn Xá, xã Nhân Hoà, huyện Mỹ Hào	100		100	UBND xã Nhân Hoà
1.8	Di tích Đình Nội Mai, xã An Viên, huyện Tiên Lữ	100		100	Sở Văn hoá TT&DL
2	Dự án sưu tầm, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể của các dân tộc Việt nam	300		300	
2.1	Bảo tồn kho tàng thân tích, thân sắc của tỉnh Hưng Yên (In cuốn Sắc phong tỉnh Hưng Yên)	300		300	Sở Văn hóa TT&DL
3	Dự án tăng cường đầu tư xây dựng, phát triển hệ thống thiết chế văn hoá thông tin cơ sở vùng sâu, vùng xa.	295		295	Sở Văn hóa TT&DL quản lý, hướng dẫn
3.1	Cấp thiết bị cho Nhà văn hoá huyện	40		40	
	Nhà văn hóa huyện Văn Lâm	40		40	UBND huyện Văn Lâm
3.2	Cấp thiết bị cho Nhà văn hoá xã	40		40	
	Nhà văn hóa xã Hùng An, huyện Kim Động	20		20	UBND xã Hùng An
	Nhà văn hóa xã Ngô Quyền, huyện Tiên Lữ	20		20	UBND xã Ngô Quyền
3.3	Cấp thiết bị cho đội thông tin lưu động	30		30	Sở Văn hoá TT&DL
3.4	Cấp thiết bị cho làng văn hoá	140		140	
	Làng Minh Khai, xã Đại Tập, huyện Khoái Châu	20		20	UBND xã Đại Tập
	Làng Tam Kỳ, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang	20		20	UBND xã Nghĩa Trụ
	Làng Thanh Khê, xã Minh Hải, huyện Văn Lâm	20		20	UBND xã Minh Hải
	Thôn Từ Tây, xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ	20		20	UBND xã Yên Phú
	Làng Tân An, xã Nhật Quang, huyện Phù Cừ	20		20	UBND xã Nhật Quang
	Phố Đoàn Thị Điểm, phường Lê Lợi, thành phố Hưng Yên	20		20	UBND phường Lê Lợi
	Thôn Hòa Lạc, xã Hòa Phong, huyện Mỹ Hào	20		20	UBND xã Hoà Phong

TT	Nội dung chương trình, dự án	KH năm 2009			Đơn vị thực hiện
		Tổng số	Vốn DTPT	Vốn sự nghiệp	
3.5	Hỗ trợ xây dựng thiết chế văn hóa làng, thôn	45		45	
	Thôn Hồng Quang, xã Tân Châu, huyện Khoái Châu	15		15	UBND xã Tân Châu
	Thôn Đanh Xá, xã Hoàng Hoa Thám, Ân Thi	15		15	UBND xã Hoàng Hoa Thám
	Thôn 4, xã Quảng Châu, thành phố Hưng Yên	15		15	UBND xã Quảng Châu
4	Dự án củng cố và phát triển hệ thống thư viện công cộng.	130		130	
4.1	Cấp sách cho Thư viện tỉnh	70		70	Thư viện tỉnh
4.2	Cấp sách cho thư viện huyện	60		60	
	Thư viện huyện Tiên Lữ	20		20	UBND huyện Tiên Lữ
	Thư viện huyện Ân Thi	20		20	UBND huyện Ân Thi
	Thư viện huyện Phù Cừ	20		20	UBND huyện Phù Cừ
5	Đào tạo, tập huấn cán bộ	50		50	Sở Văn hoá TT&DL
6	Mục tiêu bảo tồn di sản văn hoá	4.000	4.000		
	Di tích Đền Đa Hoà, xã Bình Minh, huyện Khoái Châu.	4.000	4.000		Sở Văn hoá TT&DL
VI	Chương trình MTQG Giáo dục và Đào tạo	31.370		31.370	
1	Dự án hỗ trợ thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở duy trì kết quả phổ cập tiểu học và hỗ trợ phổ cập giáo dục trung học.	800		800	Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với UBND các huyện.
2	Dự án đổi mới chương trình giáo dục, sách giáo khoa và tài liệu giảng dạy.	2.600		2.600	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính lập kế hoạch cụ thể, trình UBND tỉnh quyết định, đảo báo đồng bộ, hiệu quả, phục vụ kịp thời năm học.
3	Dự án đào tạo cán bộ tin học, đưa tin học vào nhà trường.	2.200		2.200	
4	Dự án đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục.	900		900	

TT	Nội dung chương trình, dự án	KH năm 2009			Đơn vị thực hiện
		Tổng số	Vốn ĐTPT	Vốn sự nghiệp	
5	Dự án tăng cường cơ sở vật chất các trường học.	15.000		15.000	
5.1	Hỗ trợ kinh phí cải tạo, nâng cấp và xây dựng thêm phòng học, công trình phụ trợ, mua sắm bổ sung thiết bị phục vụ dạy và học.	4.200		4.200	
5.1.1	Trường THPT Khoái Châu	1.000		1.000	THPT Khoái Châu
5.1.2	Trường THPT Minh Châu	1.000		1.000	THPT Minh Châu
5.1.3	Trường THPT Dương Quảng Hàm	500		500	THPT Dương Quảng Hàm
5.1.4	Trường THPT Mỹ Hào	500		500	THPT Mỹ Hào
5.1.5	Trường THPT Phù Cừ	500		500	THPT Phù Cừ
5.1.6	Trường THPT Trần Hưng Đạo	100		100	THPT Trần Hưng Đạo
5.1.7	Trường THPT Kim Động	100		100	THPT Kim Động
5.1.8	Trường THPT Nguyễn Trung Ngạn	100		100	THPT Nguyễn Trung Ngạn
5.1.9	Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp- hướng nghiệp Phố Nối	100		100	TT KITH-HN PN
5.1.10	Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp- hướng nghiệp thành phố Hưng Yên	300		300	TT KITH-HN TPHY
5.2	Hỗ trợ cơ sở vật chất các trường học phổ thông, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.	3.600		3.600	
5.2.1	Trường Mầm non Đông Tảo, huyện Khoái Châu	180		180	UBND huyện Khoái Châu
5.2.2	Trường THCS Phùng Hưng, huyện Khoái Châu	180		180	
5.2.3	Trường Tiểu học Tô Hiệu, huyện Văn Giang	180		180	UBND huyện Văn Giang
5.2.4	Trường Mầm non Tân Tiến, huyện Văn Giang	180		180	
5.2.5	Trường THCS xã Thủ Sỹ, huyện Tiên Lữ	180		180	UBND huyện Tiên Lữ
5.2.6	Trường Mầm non xã An Viên, huyện Tiên Lữ	180		180	
5.2.7	Trường Mầm non xã Đức Hợp, huyện Kim Động	180		180	UBND huyện Kim Động
5.2.8	Trường THCS Thọ Vinh, huyện Kim Động	180		180	

TT	Nội dung chương trình, dự án	KH năm 2009			Đơn vị thực hiện
		Tổng số	Vốn ĐTPT	Vốn sự nghiệp	
5.2.9	Trường Mầm non xã Đặng Lễ, huyện Ân Thi	180		180	UBND huyện Ân Thi
5.2.10	Trường Tiểu học Tiên Phong, huyện Ân Thi	180		180	
5.2.11	Trường Tiểu học Hưng Long, huyện Mỹ Hào	180		180	UBND huyện Mỹ Hào
5.2.12	Trường THCS Phan Đình Phùng, Mỹ Hào	180		180	
5.2.13	Trường THCS Lê Lợi, thành phố Hưng Yên	180		180	UBND thành phố Hưng Yên
5.2.14	Trường Tiểu học Trung Nghĩa, Hưng Yên	180		180	
5.2.15	Trường Tiểu học Như Quỳnh A, huyện Văn Lâm	180		180	UBND huyện Văn Lâm
5.2.16	Trường THCS Đại Đồng, huyện Văn Lâm	180		180	
5.2.17	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Linh, Yên Mỹ	180		180	UBND huyện Yên Mỹ
5.2.18	Trường Mầm non Trung Hưng, huyện Yên Mỹ	180		180	
5.2.19	Trường THCS Tiên Tiến, huyện Phù Cừ	180		180	UBND huyện Phù Cừ
5.2.20	Trường THCS Phù Cừ, huyện Phù Cừ	180		180	
5.3	Hỗ trợ các trường đã đạt chuẩn quốc gia (mua sắm thiết bị, máy chiếu phục vụ dạy và học)	200		200	
5.3.1	Trường Tiểu học Hoàng Lê, thành phố Hưng Yên	50		50	Trường Tiểu học Hoàng Lê, Hưng Yên
5.3.2	Trường Tiểu học An Vĩ, huyện Khoái Châu	50		50	Trường Tiểu học An Vĩ, Khoái Châu
5.3.3	Trường THCS Lê Quý Đôn, huyện Kim Động	50		50	Trường THCS Lê Quý Đôn, Kim Động
5.3.4	Trường Tiểu học Hải Triều, huyện Tiên Lữ	50		50	Trường Tiểu học Hải Triều, Tiên Lữ
5.4	Dự án tăng cường cơ sở vật chất Trường Cao đẳng sư phạm Hưng Yên	5.000		5.000	Trường CDSP Hưng Yên
5.5	Vốn đối ứng chương trình kiên cố hoá trường, lớp học	2.000		2.000	

TT	Nội dung chương trình, dự án	KH năm 2009			Đơn vị thực hiện
		Tổng số	Vốn ĐTPT	Vốn sự nghiệp	
6	Dự án tăng cường năng lực dạy nghề	9.870		9.870	Sở Lao động TB&XH quản lý, hướng dẫn
6.1	Đầu tư các cơ sở đào tạo, dạy nghề	6.000		6.000	
6.1.1	Trường trung cấp nghề giao thông vận tải	2.500		2.500	Trường TC nghề GTVT
6.1.2	Dự án đầu tư trường trung cấp nghề tỉnh Hưng Yên	1.200		1.200	Trường TC nghề HY
6.1.3	Trung tâm giới thiệu việc làm tỉnh Hưng Yên	1.000		1.000	Trung tâm Giới thiệu việc làm tỉnh
6.1.4	Trung tâm giới thiệu việc làm - Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Hưng Yên	300		300	Trung tâm Giới thiệu việc làm - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh
6.1.5	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề (trong đó có hỗ trợ dạy nghề cho lao động thuộc dự án đầu tư của Công ty Bia Hà Nội tại Hưng Yên)	1.000		1.000	Giao Sở Lao động TB&XH trình UBND tỉnh quyết định mức hỗ trợ cụ thể
6.2	Dự án dạy nghề cho lao động nông thôn	3.800		3.800	Sở Lao động TB&XH
6.2.1	Dạy nghề tại các cơ sở đào tạo	3.000		3.000	Sở Lao động TB&XH quản lý, hướng dẫn
	Trường trung cấp nghề tỉnh Hưng Yên	500		500	
	Trường trung cấp KTKT Tô Hiệu	300		300	
	Trường Cao đẳng cơ điện và thủy lợi	400		400	
	Trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên	100		100	
	Trường trung cấp nghề Châu Hưng	200		200	
	Trung tâm giới thiệu việc làm tỉnh Hưng Yên	300		300	
	Trung tâm giới thiệu việc làm - LĐLĐ	100		100	
	Trung tâm Dạy nghề và hỗ trợ việc làm - Hội Nông dân	100		100	
	Trường Cao đẳng nghề Hàng Không	100		100	
	Trường trung cấp CNKT Việt Hàn	300		300	
	Trung tâm GDTX Phố Nối	100		100	
	Trường PHCN huyện Khoái Châu	200		200	
	Trường PHCN huyện Tiên Lữ	200		200	
	Hội người mù tỉnh Hưng Yên	100		100	
6.2.2	Dạy nghề tại địa bàn huyện Văn Giang	800		800	UBND huyện Văn Giang
6.3	Giám sát, đánh giá tình hình thực hiện dự án	70		70	Sở Lao động TB&XH